

Số: 167/2023/QĐST-HNGĐ

Bình Chánh, ngày 07 tháng 03 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH CHÁNH – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ vào các Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 1195/2022/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 12 năm 2022 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, chia tài sản khi ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1. Ông **Hứa Khải T**, sinh năm: 1963; Địa chỉ: Số 20 Đường số 24, Khu dân cư ấp 5, xã P, huyện BC, Thành phố H.

2. Bà **Lê Thị Hằng N**, sinh năm: 1965; Địa chỉ: Số 20 Đường số 24, Khu dân cư ấp 5, xã P, huyện BC, Thành phố H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Việc ông Hứa Khải T và bà Lê Thị Hằng N thỏa thuận về việc thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, chia tài sản khi ly hôn được thể hiện tại biên bản hòa giải thành ngày 27/02/2023 tại Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

[2] Ngày 27/02/2023, ông Hứa Khải T và bà Lê Thị Hằng N lập đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, chia tài sản khi ly hôn;

[3] Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành ngày 27/02/2023 tại Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, mà không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ vợ chồng: Ông Hứa Khải T và bà Lê Thị Hằng N thuận tình ly hôn. Giấy chứng nhận kết hôn số 32, Quyền số 1-1987 do Ủy ban nhân dân phường 8, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 26/5/1987 không còn giá trị pháp lý.

- Về con chung: Có 03 (ba) con chung là:

1/ Hứa Tuyết Bình, sinh ngày: 12/6/1989;

2/ Hứa Bích Huệ, sinh ngày: 10/02/1993;

3/ Hứa Long Luân, sinh ngày: 09/12/1996;

Các con chung đều đã trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Ông Hứa Khải T và bà Lê Thị Hằng N xác định không có nên Tòa không đặt ra để giải quyết.

- Về nợ chung và các nghĩa vụ dân sự khác: Ông Hứa Khải T và bà Lê Thị Hằng N tự khai không có nên Tòa không xét.

2. Về lệ phí Tòa án: Ông Hứa Khải T và bà Lê Thị Hằng N cùng chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) lệ phí sơ thẩm đối với yêu cầu thuận tình ly hôn, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng lệ phí số: 0042257 ngày 21/12/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh. Ông Hứa Khải T và bà Lê Thị Hằng N đã nộp đủ lệ phí.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Bình Chánh;
- Ủy ban nhân dân phường 8, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh;
- Lưu hồ sơ vụ việc.

Trương Văn Hải